

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá: Theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các yêu cầu đều được đánh giá là “đạt” và ngược lại.

Tiêu các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
1.1	Hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Có trình bày và hiểu được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Lê Văn Việt	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng chưa hiểu được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Lê Văn Việt
2	Hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
2.1	Sự am hiểu của nhà thầu về gói thầu	Nhà thầu nêu sự am hiểu của nhà thầu về yêu cầu của gói thầu tại Mục 2, Chương V của E-HSMT.	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng chưa hiểu đúng yêu cầu của gói thầu
2.2	Kế hoạch triển khai thực hiện dịch vụ	Có đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý, trình bày một cách rõ ràng chi tiết quy trình thực hiện và từng mốc thời gian cho từng nhiệm vụ tương ứng với từng vị trí làm sạch trong quá trình thực hiện gói thầu	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý tương ứng với từng vị trí làm sạch trong quá trình thực hiện gói thầu
2.3	Cam kết thời gian thực hiện gói thầu	Có cam kết tổ chức và hoàn thành dịch vụ trong thời gian 24 tháng, kể từ khi hợp đồng có hiệu lực	Không có cam kết tổ chức và hoàn thành dịch vụ trong thời gian 24 tháng, kể từ khi hợp đồng có hiệu lực hoặc có nhưng > 24 tháng.
2.4	Tính chất và phạm vi công việc	Có thể hiện và phù hợp với các yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT.	Không thể hiện hoặc có nhưng không phù hợp với các yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT.

3	Kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
3.1	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	- Phương pháp quản lý, điều hành và quy trình về chống nhiễm khuẩn tại Bệnh viện. - Phương án thời gian thực hiện, hoàn thành, đào tạo các vị trí làm việc đầu vào và khi có thay đổi nhân sự. - Phương án đảm bảo công việc của từng vị trí trên tổng thể bệnh viện; nhân viên luôn sẵn có ở vị trí làm việc; huy động kịp thời nhân sự khi có phát sinh.	Nhà thầu không trình bày các phương pháp, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ hoặc có trình bày nhưng chưa hợp lý, khả thi và phù hợp gói thầu.
3.2	Quy trình làm vệ sinh trong môi trường bệnh viện	Nhà thầu phải thuyết minh Quy trình làm vệ sinh, làm sạch trong môi trường bệnh viện theo hướng dẫn tại Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc “hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám, chữa bệnh” cho từng khu vực riêng biệt trong Bệnh viện theo yêu cầu tại Mục 2 và mục 3, Chương V của E-HSMT và tối thiểu phải có thuyết minh rõ các quy trình vệ sinh sau: + Quy trình vệ sinh buồng phẫu thuật (trước khi bắt đầu một ngày làm việc; giữa hai ca phẫu thuật; khi kết thúc tất cả các ca phẫu thuật trong ngày; + Quy trình vệ sinh bề mặt có máu và dịch cơ thể trong khu phẫu thuật; + Quy trình vệ sinh nhà tắm, nhà vệ sinh trong khu phẫu thuật + Quy trình xử lý đầu lau, giẻ lau khu phẫu thuật; + Quy trình vệ sinh khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực, Buồng	Nhà thầu không có hoặc có trình bày các quy trình làm sạch theo hướng dẫn tại Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho từng khu vực riêng biệt trong Bệnh viện theo yêu cầu tại mục 2 và Mục 3 Chương V và các quy trình vệ sinh nhưng không đủ, hợp lý và khả thi.

		bệnh nặng; + Quy trình vệ sinh bề mặt khoa, phòng; + Quy trình vệ sinh sàn bằng máy chà sàn chuyên dụng; + Quy trình vệ sinh trần nhà, tường, cửa và dụng cụ khác; + Quy trình vệ sinh giường, bàn, đệm, ghế dung cho người bệnh không lây nhiễm; + Quy trình vệ sinh giường, bàn, đệm, ghế dung cho người bệnh lây nhiễm; + Quy trình vệ sinh bồn rửa tay; + Quy trình làm vệ sinh hành lang, cầu thang; + Quy trình vệ sinh nhà vệ sinh công cộng các khoa, phòng; + Quy trình thu gom và vận chuyển chất thải (y tế, sinh hoạt, tái chế, tế bào độc hại) thực tế tại Bệnh viện; + Quy trình Quản lý chất thải y tế trong bệnh viện;	
3.3	Giải quyết sự cố	Biện pháp giải quyết các trường hợp sự cố gây ra đột xuất (cúp điện, cúp nước, mưa, phản ánh trực tiếp và gián tiếp từ người bệnh, ...).	Không có biện pháp giải quyết các trường hợp sự cố gây ra đột xuất (cúp điện, cúp nước, mưa, phản ánh trực tiếp và gián tiếp từ người bệnh, ...).
3.4	Duy trì tình trạng	- Giải pháp đảm bảo duy trì tình trạng sạch, khô, không hôi trong suốt 24/7.	Không có giải pháp duy trì tình trạng
4	Mức độ đáp ứng về khả năng huy động nhân sự thực hiện gói thầu		
4.1	Giải pháp tổ chức nhân sự đầy đủ, hợp lý	- Có phương án bố trí cụ thể chi tiết số lượng nhân viên vệ sinh, chi tiết công việc tại khoa phòng, khu vực phù hợp và đáp ứng yêu cầu làm sạch theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của	- Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, hợp lý phương án bố trí cụ thể chi tiết số lượng nhân viên vệ sinh, chi tiết công việc tại khoa phòng tại khoa phòng,

		E-HSMT. - Có phương án bố trí Giám sát, nhân viên vệ sinh tại bệnh viện phù hợp, đảm bảo hiệu quả công việc. Cung cấp bảng mô tả công việc cho các vị trí cụ thể.	khu vực phù hợp và đáp ứng yêu cầu làm sạch theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT. - Không có hoặc có nhưng không đầy đủ phương án bố trí Giám sát tại bệnh viện phù hợp, đảm bảo hiệu quả công việc. Không cung cấp bảng mô tả công việc cho các vị trí cụ thể.
4.2	Nhân viên vệ sinh	- Nhà thầu phải có cam kết đảm bảo số lượng nhân viên vệ sinh cho các vị trí theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT. - Yêu cầu về độ tuổi: Độ tuổi của nhân viên vệ sinh thực hiện gói thầu phải nằm trong độ tuổi từ đủ 18 tuổi đến 55 tuổi. - Yêu cầu về trình độ chuyên môn: Nhà thầu phải đính kèm danh sách nhân viên vệ sinh, bao gồm thông tin cơ bản về nhân sự: Họ và tên, tuổi, số chứng minh nhân dân/thẻ căn cước, địa chỉ thường trú, thông tin liên hệ trong Hồ sơ dự thầu và cung cấp bản scan từ bản gốc hoặc bản chụp được chứng thực các tài liệu sau đây: + Giấy chứng nhận về kiểm soát nhiễm khuẩn hoặc vệ sinh môi trường bệnh viện + Giấy chứng nhận đã qua đào tạo về kỹ năng giao tiếp, quy tắc ứng xử hoặc văn hoá giao tiếp + Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn lao động. + Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự cho gói thầu (hợp đồng lao động hoặc các tài liệu khác có giá trị	Nhà thầu có cam kết hoặc có nhưng số lượng nhân sự không đáp ứng yêu cầu yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT. Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp nhưng không đầy các chứng nhận (chứng chỉ), tài liệu, cam kết theo yêu cầu của E-HSMT.

		tương đương, ...)	
5	Mức độ đáp ứng về khả năng huy động máy móc, thiết bị chủ yếu		
5.1	Máy móc, thiết bị chủ yếu	Máy móc, thiết bị hỗ trợ dịch vụ: Nhà thầu phải có đủ máy móc, thiết bị theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT.	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng đúng và đầy đủ các máy móc hỗ trợ dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT.
5.2	Dụng cụ, trang thiết bị, hóa chất sử dụng trong quá trình thực hiện gói thầu	Nhà thầu phải có bảng liệt kê và cam kết cung cấp đúng và đầy đủ tài liệu theo yêu cầu về “Dụng cụ, trang thiết bị, hóa chất sử dụng trong quá trình thực hiện gói thầu” theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT.	Không có hoặc có nhưng không đúng và đầy đủ theo yêu cầu về “Dụng cụ, trang thiết bị, hóa chất sử dụng trong quá trình thực hiện gói thầu” theo yêu cầu tại Mục 3 Chương V của E-HSMT.
6	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện		
6.1	Hệ thống quản lý chất lượng	Nhà thầu phải có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001 còn hiệu lực.	Nhà thầu không có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc có nhưng đã hết hiệu lực.
6.2	Hệ thống quản lý môi trường	Nhà thầu phải có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý môi trường đạt tiêu chuẩn ISO 14001 trở lên còn hiệu lực.	Nhà thầu không có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 14001 hoặc có nhưng đã hết hiệu lực.
6.3	Hệ thống an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Nhà thầu phải có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp đạt tiêu chuẩn ISO 45001 trở lên còn hiệu lực.	Nhà thầu không có Giấy chứng nhận hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp đạt tiêu chuẩn ISO 45001 hoặc có nhưng đã hết hiệu lực.
6.4	Đạt tiêu chuẩn phương pháp 5S (sàng lọc; sắp xếp, sạch sẽ, sẵn sàng)	Có giấy chứng nhận phương pháp 5S (<i>sàng lọc; sắp xếp, sạch sẽ, sẵn sàng</i>)	Nhà thầu không có giấy chứng nhận phương pháp 5S (<i>sàng lọc; sắp xếp, sạch sẽ, sẵn sàng</i>) hoặc có nhưng đã hết hiệu lực.

7	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu		
7.1	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	- Về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu: Từ ngày 01/01/2023, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng thực hiện dịch vụ phi tư vấn trở lên từng bị chủ đầu tư kết luận là vi phạm hợp đồng hoặc bị chấm dứt hợp đồng và bị công khai nội dung vi phạm kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. *Nhà thầu phải kèm theo E-HSDT bản cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu nêu trên.	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ theo yêu cầu hoặc đã có bằng chứng nhà thầu đã từng vi phạm theo các nội dung yêu cầu nêu trên về uy tín của nhà thầu